

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025, giữa:

1/ *Nguyên đơn*: Bà Dương Mỹ H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ A, khu phố K, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

2/ *Bị đơn*: Ông Trương Văn X, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 14, khu phố K, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 05 tháng 3 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 05 tháng 3 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Dương Mỹ H và ông Trương Văn X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giữa ông X bà H sống chung có 03 người con chung tên Trương Thị Cẩm L, sinh năm 06/01/2006; Trương Quốc Đ1, sinh ngày 06/01/2009 và Trương Quốc K, sinh ngày 17/6/2021. Ông X bà H thoả thuận và thống nhất với ý kiến của con như sau: Giao cho ông Trương Văn X tiếp tục nuôi con tên Trương

Quốc Đ1 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và giao cho bà Dương Mỹ H tiếp tục nuôi dưỡng con tên Trương Quốc K đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông X, bà H không phải cấp dưỡng nuôi con do ông bà không yêu cầu.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc con chung.

- *Về tài sản chung*: không có, không yêu cầu nên miễn xét.

- *Về nợ chung*: không có, không yêu cầu nên miễn xét.

- *Về án phí*: Án phí HNGĐ-ST là 150.000^d, mỗi người phải chịu ½. Bà H tự nguyện nộp hết án phí, được khấu trừ vào án phí tạm nộp số tiền 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0009421 ngày 10/02/2025 của Chi cục thu hành án dân sự huyện K. Hoàn trả lại số tiền 150.000đồng cho bà Dương Mỹ H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Dương sự;
 - VKSND huyện Kiên Lương;
 - UBND xã Dương Hòa, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Mai